

# QUẢN LÝ GIÁO DỤC TÍNH TỰ LẬP CHO TRẺ MẪU GIÁO TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Hương

Trường Mầm non Sao Mai, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng

Email: 2013huongnguyen@gmail.com

**Tóm tắt:** Bài viết tập trung vào việc trình bày các khái niệm cơ bản, đặc điểm của trẻ mẫu giáo tại trường mầm non, chủ thể quản lý và quản lý xây dựng kế hoạch giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo, từ đó đánh giá thực trạng và bước đầu đề xuất 5 biện pháp quản lý giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo nói riêng và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non nói chung tại địa phương.

**Từ khóa:** Quản lý giáo dục; tính tự lập; quản lý giáo dục tính tự lập; trẻ mẫu giáo.

Nhận bài: 15/4/2025; Biên tập: 16/4/2025; Phản biện: 18/4/2025; Duyệt đăng: 19/4/2025.

## 1. Đặt vấn đề

Tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng, dù có nhiều đơn vị giáo dục mầm non đạt thành tựu đáng kể trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tuy nhiên việc giáo dục tính tự lập cho trẻ vẫn gặp không ít khó khăn, đặc biệt là trong việc tổ chức các hoạt động chưa đa dạng về nội dung, hình thức chưa phong phú và phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ; việc tích hợp lồng ghép trong các hoạt động giáo dục còn chưa thường xuyên, liên tục, công tác phối hợp với gia đình và xã hội cũng còn nhiều vướng mắc. Vì vậy, việc quản lý công tác giáo dục tính tự lập là yêu cầu cấp thiết giúp nâng cao hiệu quả giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo nói riêng và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non nói chung tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Các khái niệm cơ bản

#### 2.1.1. Quản lý giáo dục

Quản lý giáo dục (QLGD) là một lĩnh vực trong quản lý xã hội. Là hoạt động giữ vai trò điều hành, định hướng cho toàn bộ hệ thống giáo dục vận hành theo mục tiêu giáo dục ở mỗi quốc gia. Hoạt động QLGD trên thực tế đã ra đời từ rất lâu trong lịch sử xã hội loài người. Tuy nhiên, hệ thống lý luận về QLGD lại ra đời muộn hơn, ở các nước xã hội chủ nghĩa, hoạt động quản lý ra đời trên cơ sở vận dụng quản lý xã hội vào lĩnh vực giáo dục, ở các nước tư bản, hoạt động quản lý ra đời trên cơ sở các vận dụng hoạt động quản lý kinh tế.

Có thể hiểu: QLGD là quá trình tác động của các chủ thể QLGD đến toàn bộ các thành tố của hệ thống giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu hình thành và phát triển nhân cách cho người học.

#### 2.1.2. Tính tự lập, giáo dục tính tự lập

#### \* Tính tự lập (TTL)

Các nhà nghiên cứu khác nhau trên những phương diện nghiên cứu và mục đích nghiên cứu khác nhau đã đưa ra các quan điểm khác nhau về tính tự lập.

Về cơ bản, các quan niệm về TTL đều có những điểm chung: 1/ Khẳng định TTL là một phẩm chất trong nhân cách của con người; 2/ Khẳng định TTL là khả năng tự đặt ra mục tiêu và chủ động tự thực hiện các mục tiêu mà không cần sự hỗ trợ từ bên ngoài; 3/ Khẳng định sự nỗ lực, tự chịu trách nhiệm về hành động của cá nhân.

Từ đó, có thể hiểu: TTL là một trong những phẩm chất nhân cách của con người, thể hiện khả năng tự đưa ra quyết định, mục tiêu hành động và nỗ lực hành động để đạt được mục tiêu đó một cách độc lập, không phụ thuộc vào người khác.

Biểu hiện của TTL trong phẩm chất của mỗi cá nhân là: Chủ động, tự tin trong việc đưa ra các quyết định và thể hiện mong muốn, nhu cầu của bản thân trong mọi hoạt động; Tự đề ra các mục tiêu hành động; Tự giác và nỗ lực tìm kiếm biện pháp thực hiện mục tiêu; Tự chịu trách nhiệm với mọi quyết định của bản thân; Không phụ thuộc vào người khác trong nhận thức và hoạt động.

#### \* Giáo dục tính tự lập

Có thể hiểu: giáo dục TTL là quá trình tác động của các chủ thể giáo dục đến đối tượng giáo dục một cách có mục đích, có kế hoạch, bằng những phương pháp, phương tiện, hình thức cụ thể nhằm giúp đối tượng giáo dục có khả năng tự đưa ra quyết định, tự hành động, tự chịu trách nhiệm về hành động, bằng ý chí và sự nỗ lực của bản thân nhằm thực hiện những mục tiêu đã đề ra mà không phụ thuộc vào người khác.

#### 2.1.3. Quản lý giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo tại trường mầm non

Quản lý giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo tại trường mầm non có thể được định nghĩa là quá trình

mà các nhà quản lý giáo dục (QLGD) tác động vào các hoạt động giáo dục tính tự lập. Quá trình này bao gồm việc xây dựng và triển khai mục tiêu, chương trình giáo dục, các phương pháp giảng dạy, hình thức giáo dục, cũng như việc đánh giá kết quả giáo dục tính tự lập cho trẻ. Quản lý giáo dục trong bối cảnh này không chỉ giới hạn ở việc giám sát các hoạt động học tập mà còn chú trọng đến việc đảm bảo sự phù hợp giữa các phương pháp giáo dục và đặc điểm tâm lý, nhận thức của trẻ ở độ tuổi mầm non, nhằm thúc đẩy trẻ phát triển các kỹ năng sống, sự tự tin, và khả năng tự quyết định trong cuộc sống.

### 2.2. Đặc điểm của trẻ mẫu giáo tại trường mầm non

Trẻ mẫu giáo là lứa tuổi đặc biệt quan trọng, đánh dấu bước chuyển tiếp từ trường mầm non lên tiểu học. Đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ cả về thể chất và tâm lý, chuẩn bị cho trẻ những nền tảng vững chắc trước khi bước vào cuộc sống học đường. Những thay đổi vượt bậc ở độ tuổi này không chỉ ảnh hưởng đến khả năng học hỏi mà còn tác động mạnh mẽ đến quá trình giáo dục tính tự lập cho trẻ.

Về lĩnh vực phát triển thể chất: Ở độ tuổi mẫu giáo, trẻ bắt đầu đạt được sự phát triển thể chất mạnh mẽ, với khả năng phối hợp vận động tinh tế và toàn thân ngày càng tốt hơn. Đây là thời điểm mà trẻ có thể thực hiện các động tác phức tạp như cài cúc áo, buộc dây giày, hay thậm chí tham gia vào các trò chơi đòi hỏi sự khéo léo cao. Thể chất của trẻ ở giai đoạn này gần như đạt được sự ổn định, não bộ phát triển hoàn thiện, và thị lực đạt chuẩn 20/20. Những thay đổi này tạo ra cơ sở vững vàng để trẻ có thể tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, khám phá thế giới xung quanh, đồng thời phát triển sự tự lập thông qua việc tự kiểm soát các hành động cơ thể của mình.

Về lĩnh vực tâm lý: Độ tuổi mầm non là giai đoạn mà những đặc điểm tâm lý của trẻ được phát triển mạnh mẽ. Các yếu tố như nhận thức, cảm xúc và ý chí đã bắt đầu hoàn thiện hơn so với những năm trước.

Một trong những thay đổi quan trọng của trẻ trong độ tuổi này là sự hình thành ý thức bản ngã. Trẻ đã tự nhận thức được mình là ai, có thể làm gì và không thể làm gì. Điều này biểu hiện rõ trong các lựa chọn trò chơi, cách phân vai và ý thức về giới tính. Bên cạnh đó, trẻ cũng bắt đầu thể hiện ý chí mạnh mẽ hơn, với các hành động có mục đích và có sự nhận thức về hành động đúng hay sai, phù hợp với chuẩn mực xã hội. Tuy nhiên, khả năng tập trung của trẻ ở độ tuổi này vẫn còn hạn chế, điều này đòi hỏi người giáo viên cần có phương pháp phù hợp để giúp trẻ duy trì sự chú ý và phát triển khả năng ghi nhớ.

Một điểm đáng chú ý là sự chuyển đổi tư duy của trẻ từ tư duy cụ thể sang tư duy trừu tượng. 6 tuổi được coi là bước ngoặt quan trọng, khi trẻ bắt đầu rèn luyện khả năng tư duy trừu tượng để chuẩn bị cho những bài học ở

lớp 1. Đây là lúc các kỹ năng nhận thức trở nên chủ động và có mục đích hơn, giúp trẻ định hình được các quyết định và hành động.

Như vậy, trẻ mẫu giáo là độ tuổi có sự phát triển toàn diện, mạnh mẽ về thể chất và tâm lý. Vì vậy, giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo tại trường mầm non cần phải được xây dựng dựa trên những đặc điểm đặc thù của lứa tuổi này, đặc biệt là việc khuyến khích trẻ tự thực hiện các hành động đơn giản trong cuộc sống hàng ngày, từ đó phát triển sự tự tin và ý thức trách nhiệm cá nhân.

### 2.3. Chủ thể quản lý giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng

Trong nhà trường mầm non, chủ thể quản lý giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo là Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn. Các chủ thể có nhiệm vụ cơ bản:

- Thứ nhất, định hướng chiến lược: Hiệu trưởng đóng vai trò là người định hướng chung cho toàn trường, xây dựng tầm nhìn và mục tiêu phát triển giáo dục tính tự lập thông qua trải nghiệm. Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn phối hợp cùng Hiệu trưởng trong việc xây dựng, triển khai và giám sát các chương trình, hoạt động giáo dục.

- Thứ hai, tạo dựng môi trường thuận lợi: Các nhà quản lý chịu trách nhiệm đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị và không gian học tập được bố trí khoa học, khuyến khích trẻ tự khám phá, thử nghiệm và phát triển kỹ năng tự lập.

- Thứ ba, đổi mới và sáng tạo: Sự quyết đoán và sáng tạo của Ban Giám hiệu giúp thúc đẩy những cải tiến trong phương pháp giảng dạy, tạo ra các hoạt động mới mẻ và phù hợp với sự phát triển của trẻ mẫu giáo.

### 2.4. Quản lý xây dựng kế hoạch giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng

\* Xác định mục tiêu và tầm nhìn:

- Định hướng phát triển toàn diện: Mục tiêu của kế hoạch là rèn luyện cho trẻ khả năng tự phục vụ, tự giải quyết vấn đề và tự ra quyết định thông qua hoạt động. Tầm nhìn đặt ra là xây dựng một môi trường giáo dục hiện đại, nơi trẻ không chỉ học kiến thức mà còn được thực hành, thử nghiệm và phát triển kỹ năng sống.

- Phù hợp với đặc thù của trẻ mẫu giáo: Các mục tiêu được xây dựng dựa trên khả năng tiếp thu và phát triển của trẻ ở độ tuổi mầm non, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.

\* Phân tích hiện trạng và nhu cầu:

- Đánh giá cơ sở vật chất và chương trình hiện có: Qua đó, nhà trường có thể nhận diện những điểm mạnh, hạn chế và từ đó điều chỉnh kế hoạch sao cho phù hợp với điều kiện thực tế.

- Xác định nhu cầu phát triển của trẻ: Thông qua việc

quan sát và đánh giá, nhà trường cần xác định rõ những kỹ năng tự lập mà trẻ cần được rèn luyện, từ việc tự chăm sóc bản thân đến khả năng giao tiếp, giải quyết vấn đề.

\* Xây dựng nội dung và phương pháp giáo dục

- Phương pháp giáo dục: Áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, Reggio Emilia, STEAM... giúp trẻ học qua thực hành, qua đó hình thành tính tự lập một cách tự nhiên.

- Lựa chọn hoạt động phù hợp: Kế hoạch cần xây dựng một loạt các hoạt động, từ những bài học về tự chăm sóc bản thân (tự mặc quần áo, tự dọn dẹp sau khi chơi) đến các hoạt động nhóm như trồng cây, chăm sóc vật nuôi,... qua đó trẻ được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác và chủ động trong công việc.

- Đổi mới nội dung thường xuyên: Kế hoạch cần được cập nhật, bổ sung theo những xu hướng giáo dục mới và theo dõi sát sao phản hồi từ phụ huynh, giáo viên và trẻ.

\* Phân công nhiệm vụ và phối hợp thực hiện

- Vai trò của các chủ thể: Hiệu trưởng, giáo viên, cán bộ chuyên môn và phụ huynh cần được phân công nhiệm vụ rõ ràng. Hiệu trưởng và Ban Giám Hiệu chịu trách nhiệm định hướng chung và giám sát thực hiện; giáo viên trực tiếp triển khai các hoạt động giáo dục; phụ huynh hỗ trợ và tạo môi trường cho trẻ tự lập tại nhà.

- Đào tạo và bồi dưỡng: Tổ chức các buổi tập huấn định kỳ cho giáo viên nhằm cập nhật các phương pháp giáo dục trải nghiệm, giúp họ tự tin và sáng tạo hơn trong quá trình giảng dạy.

\* Giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch

- Hệ thống đánh giá: Xây dựng các chỉ số, tiêu chí đánh giá cụ thể để đo lường mức độ phát triển tính tự lập của trẻ. Các chỉ số có thể bao gồm khả năng tự phục vụ, sự chủ động trong các hoạt động nhóm và khả năng giải quyết vấn đề.

- Theo dõi tiến trình: Thực hiện giám sát định kỳ thông qua các buổi họp phụ huynh - giáo viên, quan sát trực tiếp và thu thập phản hồi từ trẻ.

- Điều chỉnh linh hoạt: Dựa trên các kết quả đánh giá, nhà trường cần kịp thời điều chỉnh kế hoạch, bổ sung nội dung mới hoặc cải tiến phương pháp giảng dạy để phù hợp với tình hình phát triển của trẻ.

Như vậy, việc quản lý xây dựng kế hoạch giáo dục tính tự lập là một quá trình chiến lược và liên tục, đòi hỏi sự phối hợp nhịp nhàng giữa CBQL, giáo viên và gia đình. Một kế hoạch được xây dựng bài bản sẽ giúp tạo ra môi trường học tập đầy cảm hứng, nơi trẻ mẫu giáo được tự do khám phá, thử thách bản thân và phát triển những kỹ năng sống cần thiết cho tương lai. Sự cam kết và sáng tạo của toàn thể đội ngũ nhà trường chính là chìa khóa để thành công trong công cuộc giáo dục tính tự lập cho trẻ.

2.5. *Đánh giá thực trạng quản lý giáo dục tính tự lập*

*cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng.*

\* *Ưu điểm*

Về cơ bản, đội ngũ CBQL và GV có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của giáo dục TTL, thấy được những ý nghĩa, tác dụng của việc giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo đối với sự phát triển của trẻ và yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

Đội ngũ GV cũng đã có hiểu biết nhất định về giáo dục TTL, giúp trẻ đạt được mục tiêu tự thực hiện được những hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày, trong học, chơi, ăn, ngủ, lao động,... phù hợp với lứa tuổi tương đối tốt.

Hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục TTL được thực hiện tốt ở hình thức đánh giá theo giai đoạn và ở một số phương pháp như phương pháp dùng lời, trực quan - minh họa.

*Về quản lý giáo dục tính tự lập*

Điểm mạnh trong quản lý giáo dục TTL là một số trường đã đưa nội dung giáo dục TTL vào một số kế hoạch giáo dục trong nhà trường, bước đầu đã xác định được mục tiêu, nội dung giáo dục TTL cho trẻ, đã quan tâm đến việc sử dụng phương pháp, hình thức giáo dục TTL cho trẻ, do đó quản lý tốt việc thực hiện mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục TTL. Tuy nhiên, tỷ lệ các trường thực hiện tốt quản lý giáo dục TTL còn hạn chế.

\* *Hạn chế*

- *Về giáo dục tính tự lập*

Mặc dù nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục TTL ở trường mầm non, nhưng nhận thức về mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục TTL và kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục TTL chưa đồng đều, chưa đầy đủ.

- *Về quản lý giáo dục tính tự lập*

Phần lớn CBQL các trường mầm non chưa xác định mục tiêu, nội dung giáo dục TTL cho trẻ cụ thể trong kế hoạch giáo dục chung của nhà trường, chưa xây dựng kế hoạch giáo dục TTL riêng từng giai đoạn tuổi. Quản lý mục tiêu, nội dung giáo dục TTL được thực hiện với quản lý các hoạt động giáo dục nói chung, chưa xây dựng thành hệ thống mục tiêu và nội dung giáo dục tính tự lập riêng biệt. Do đó, quá trình triển khai thực hiện đến GV chưa hiệu quả. Quản lý sử dụng phương pháp và hình thức giáo dục TTL cũng còn nhiều hạn chế. Việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, thao giảng, hội thảo, nghiên cứu, viết sáng kiến và quản lý việc tự bồi dưỡng phương pháp, hình thức giáo dục TTL còn hạn chế. Trong quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục TTL, điểm yếu cơ bản nhất là tất cả các trường tham gia khảo sát đều chưa xây dựng bộ công cụ, tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá TTL mà chỉ sử dụng những tiêu chuẩn chung trong chương trình GDMN.

*\* Nguyên nhân*

- Những ưu điểm trên xuất phát từ sự nhận thức đúng đắn, sự đổi mới tư duy bắt kịp với yêu cầu đổi mới giáo dục của đội ngũ lãnh đạo phòng GD&ĐT thành phố Thủy Nguyên từ đó có sự chỉ đạo các trường MN thực hiện giáo dục TTL cho lứa tuổi mẫu giáo. Cán bộ quản lý ở một số trường MN đã tích cực, chủ động trong việc quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục TTL, đã chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục TTL và cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung giáo dục phù hợp với chương trình GDMN, với đặc điểm của trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tuy nhiên, vẫn còn không ít trường mầm non chưa thực hiện tốt quản lý giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo xuất phát từ một số nguyên nhân cơ bản sau:

Nhận thức của CBQL và GV về giáo dục TTL chưa đầy đủ, toàn diện, còn tồn tại tư duy chú trọng phát triển nhận thức hơn phát triển kỹ năng cho trẻ.

Sự hạn chế về năng lực quản lý của CBQL và năng lực xây dựng, thiết kế, tổ chức, đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục TTL của đội ngũ GV.

Nguồn tài liệu mang tính hệ thống về giáo dục TTL còn rất ít. Năng lực nghiên cứu, biên soạn tài liệu, xây dựng nội dung giáo dục TTL của đội ngũ CBQL và GVMN các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên còn hạn chế.

Nhiều phụ huynh chỉ chú trọng đến phát triển nhận thức để trẻ chuẩn bị vào lớp 1 mà ít chú trọng đến việc giáo dục TTL cho trẻ.

*2.6. Một số biện pháp quản lý giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng*

Biện pháp 1: Tổ chức các khóa bồi dưỡng cho GV mầm non nhằm nâng cao nhận thức và năng lực giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo;

Biện pháp 2: Tổ chức xây dựng mục tiêu, nội dung giáo dục TTL phù hợp với đặc điểm trẻ mẫu giáo và điều kiện thực tiễn các trường mầm non;

Biện pháp 3: Đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo theo hướng trải nghiệm;

Biện pháp 4: Chỉ đạo giáo viên giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo tại trường mầm non theo hướng phối hợp;

Biện pháp 5: Sử dụng đa dạng các phương pháp và công cụ đánh giá kết quả giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo tại trường mầm non.

**3. Kết luận**

Quản lý giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo là quá trình tác động của các nhà quản lý đến hoạt động giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo của giáo viên. Trong những năm qua, CBQL và đội ngũ GV các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên đã quan tâm đến vấn đề giáo dục TTL cho trẻ. Tuy nhiên, quá trình quản lý giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo trong các nhà trường còn nhiều hạn chế do nhận thức chưa đầy đủ, do thiếu kinh nghiệm quản lý, tổ chức thực hiện, do cả những nguyên nhân khách quan như nguồn tài liệu, hướng dẫn thực hiện, quan điểm giáo dục của gia đình và ủng hộ của các lực lượng xã hội. Từ việc đánh giá ưu điểm và hạn chế và nguyên nhân về quản lý giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng để bước đầu đề xuất một số biện pháp nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của chương trình GDMN. ○

**Tài liệu tham khảo**

- [1]. Vũ Dũng (2008), *Từ điển tâm lý học*, NXB Từ điển Bách khoa.
- [2]. M.I. Kôndacóp (1984), *Cơ sở lý luận của khoa học quản lý GD*, Trường Cán bộ Quản lý giáo dục Trung ương 1, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Thị Nhung (2016), *Một số biện pháp giúp phụ huynh giáo dục tính tự lập cho trẻ trong thời kỳ “khủng hoảng tuổi lên ba”*, Tạp chí Giáo dục, số Đặc biệt, tháng 9/2016”, tr.179-182.
- [4]. Trần Kiểm (2008), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Hồng Thuận (2002), *Một số biện pháp tác động của gia đình nhằm phát triển TTL cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học.
- [6]. Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên), Nguyễn Thị Như Mai, Đinh Thị Kim Thoa (2005), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, NXB Giáo dục.

**MANAGING THE EDUCATION OF SELF-RELIANCE FOR THE CHILDREN AT THE PRESCHOOLS  
IN THUY NGUYEN CITY, HAI PHONG**

**Nguyen Thi Huong**

Sao Mai Preschool, Thuy Nguyen city, Hai Phong

Email: 2013huongnguyen@gmail.com

**Abstract:** *The article focuses on presenting basic concepts, characteristics of the children at the preschools; school managers and the management in building plans to educate self-reliance for the preschool children. From there, it assesses the current situation and initially proposes 5 measures to manage the education of self-reliance for them at the preschools in Thuy Nguyen city, Hai Phong, contributing to improving the effectiveness of education of self-reliance for preschool children in particular and improving the quality of comprehensive education for them in general in the locality.*

**Keywords:** *Education management, self-reliance, managing self-reliance education, preschool children.*